

Bản án số: 74/2020/HS-ST
Ngày 21-10-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Sơn.
2. Bà Trần Thị Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị An – Kiểm sát viên.

Ngày 21-10-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn Q, sinh năm 1978 tại phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ N, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N và bà Ngô Thị B; có vợ là Lại Thị T và có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Cháu Phạm Đức P, sinh ngày 26 tháng 10 năm 2012 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của cháu P:

1. Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1981 (là bố cháu P).
2. Chị Trần Thị H, sinh năm 1981 (là mẹ cháu P).

Đều có nơi cư trú: Tổ X, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hà Nam.

Chị H ủy quyền toàn bộ cho anh Đ; anh Đ vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đặng Bá C, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ N, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 28-5-2020, Phạm Văn Q điều khiển xe ô tô tải BKS 90C-06xxx đi trên đường quốc lộ 21A hướng đi từ tỉnh Hà Nam đi tỉnh Hòa Bình với vận tốc khoảng 60km/h. Tham gia giao thông Q có giấy phép lái xe phù hợp. Khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, khi Q điều khiển xe ô tô đi đến km98 trên đường quốc lộ 21A thuộc địa phận tổ N, thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng quan sát thấy cháu Phạm Đức P và cháu Phạm Đức T đều sinh năm 2012 ở tổ N, thị trấn B, huyện K đang đi bộ song song với nhau và đi phía trước cùng chiều ở sát mép đường bên phải, cách đầu xe ô tô do Q điều khiển khoảng 100m, Q giữ nguyên tốc độ và không bấm còi tín hiệu, tiếp tục đi thẳng. Khi đầu xe ô tô của Q cách vị trí cháu P và cháu T khoảng 25m thì Q nhìn thấy cháu P chạy sang đường theo hướng từ phải sang trái theo hướng đi của Q, cháu T vẫn đứng ở sát mép đường. Thấy vậy, Q đạp hết hành trình phanh xe làm xe ô tô rê trượt trên mặt đường khoảng 13m, tốc độ xe ô tô giảm dần nhưng không dừng hẳn nên Q nhả phanh xe đi tiếp khoảng 3m. Khi xe ô tô do Q điều khiển cách cháu P khoảng 10m thì Q tiếp tục đạp hết hành trình phanh xe lần thứ hai đồng thời đánh lái sang trái để tránh cháu P nhưng không kịp nên phần ba đòn sóc bên phải của xe ô tô đâm vào bên trái cháu P, phần bánh xe thứ hai bên phải từ trên xuống lăn qua người cháu P khiến cháu tử vong tại chỗ, xe ô tô rê trượt trên đường dài 22,5m thì dừng lại.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe ô tô BKS 90C- 06xxx nhãn hiệu CNHTC cùng giấy tờ xe ô tô; 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn Q; 01 chứng minh nhân dân và 01 sổ hộ khẩu mang tên Phạm Văn Đ, 01 căn cước công dân mang tên Trần Thị H.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại km98 đường quốc lộ 21A thuộc địa phận tổ 6, thị trấn Ba Sao, Kim Bảng, đường được trải nhựa áp phan, mặt đường phẳng rộng 10,90m, đường được chia thành 4 làn đường bởi vạch sơn màu trắng liên tục và vạch sơn màu vàng đứt đoạn ở giữa đường, tiếp giáp với mép đường phía Tây có lề đường rộng 2,00m, tiếp giáp với mép đường phía Đông có lề đường rộng 0,8m, phía Bắc là hướng đi Phủ Lý, phía Nam là hướng đi Chi Nê, phía Đông tiếp giáp với dãy núi đá, phía Tây tiếp giáp với Nhà vườn Long Nhật. Lấy cột mốc Km QL21A-Km98 Ba Sao 3km dựng tại lề đường phía Đông nơi xảy ra tai nạn làm điểm mốc, lấy mép đường phía Tây nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn. Quá trình khám nghiệm được tiến hành từ phía Bắc sang phía Nam, cách điểm mốc về phía Bắc 8,1m vuông góc về phía Tây 7,1m là

tâm điểm đầu vết phanh màu đen trên mặt đường có kích thước (12,85 x 0,4)m hướng từ Bắc tới Nam, tâm điểm đầu vết này cách mép đường chuẩn 3,8m, tâm điểm cuối vết này cách mép đường chuẩn 3,9m, vết này được đánh số (1). Cách tâm điểm cuối vết (1) về phía Nam 3,2m là tâm điểm đầu vết phanh màu đen trên mặt đường có kích thước (22,5 x 0,6)m, vết này có hướng từ Bắc tới Đông Nam, tâm điểm đầu vết này cách mép đường chuẩn 5,6m, tâm điểm cuối vết này trùng với vị trí mặt vân hoa lốp của 2 bánh bên trái trục thứ ba từ trên xuống của xe ô tô BKS 90C-06xxx tiếp xúc mặt đường, vết này được đánh số (2). Xe ô tô BKS 90C-06xxx đỗ trên mặt đường, đầu xe quay hướng Đông Nam, đuôi xe quay hướng Tây Bắc, tâm bánh trước bên phải của xe ô tô cách mép đường chuẩn 9,2m, tâm bánh ngoài bên phải trục sau cùng của xe cách mép đường chuẩn 7,4m, xe ô tô được đánh số (3). Cách tâm điểm đầu vết (2) về phía Nam 9,5m là tâm vết chất nhầy màu nâu đỏ đã khô dạng bắn tung tóe bám dính trên mặt đường kích thước (5,9 x 5,8)m hướng từ Đông sang Tây, tâm vết này cách mép đường chuẩn 5,5m, vết này được đánh số (4). Cách tâm vết (4) về phía Nam 0,5m là tâm điểm đầu vết phanh màu đen trên mặt đường kích thước (13,1 x 0,3)m hướng từ Tây Bắc sang Đông Nam, tâm điểm đầu vết này cách mép đường chuẩn 5,15m, điểm cuối vết này trùng với vị trí mặt vân hoa lốp của 02 bánh bên phải trục sau cùng của xe ô tô BKS 90C-06xxx tiếp xúc mặt đường, vết này được đánh số (5). Cách tâm điểm đầu vết (5) về phía Nam 0,3m là tâm vết phanh màu đen trên mặt đường kích thước (13 x 0,3)m có hướng từ Tây Bắc sang Đông Nam, tâm điểm đầu vết này cách mép đường chuẩn 5,4m, điểm cuối vết này trùng với vị trí mặt vân hoa lốp của 02 bánh bên phải trục thứ 3 từ trên xuống xe ô tô BKS 90C-06xxx tiếp xúc mặt đường, vết này được đánh số (6). Cách tâm điểm đầu vết (6) về phía Nam 6,4m là tử thi Phạm Đức P nằm trên mặt đường, đầu quay hướng Đông Bắc, hai chân quay hướng Tây Nam, tâm đầu tử thi cách mép đường chuẩn 7,9, điểm giữa hai chân tử thi cách mép đường chuẩn 6,8m, tử thi Phạm Đức P được đánh số (7). Cách tâm đầu tử thi Phạm Đức P về phía Nam 2,7m là tâm vết in hằn bánh lốp trên mặt đường kích thước (8 x 0,25)m có hướng từ Tây Bắc sang Đông Nam, tâm điểm đầu vết này cách mép đường chuẩn 10m, điểm cuối vết này trùng với vị trí mặt vân hoa lốp bánh trước bên trái của xe ô tô BKS 90C-06xxx, vết này được đánh số (8). Cách tâm vết (8) về phía Nam 1,2m là tâm vết in hằn bánh lốp trên mặt đường kích thước (5,1 x 0,25)m có hướng từ Tây Bắc sang Đông Nam, tâm điểm đầu cách mép đường chuẩn 9,9m, điểm cuối vết này trùng với vị trí mặt vân hoa lốp bên trái trục thứ 2 từ trên xuống của xe ô tô BKS 90C-06 tiếp xúc mặt đường, vết này được đánh số (9).

- Kết quả khám nghiệm phương tiện tham gia giao thông:

+ Đối với xe ô tô BKS 90C- 06xxx: Mặt phía trước của cạnh bên phải ba đờ

sốc có vết sạt sạch bụi bẩn hướng từ trên xuống dưới; mặt phía dưới của khung sắt xi cabin bên phải có vết sạt sạch bụi bẩn hướng từ trên xuống; mặt phía trước của cạnh bên phải trục bánh trước có vết sạt sạch bụi bẩn có hướng từ trên xuống dưới; mặt phía trước của cạnh bên phải trục bánh xe thứ 2 từ trên xuống có vết sạt sạch bụi hướng từ trên xuống; mặt ngoài của lớp bánh thứ nhất trên cùng bên phải có vết dịch nhầy màu nâu đỏ nghi máu; trên bề mặt của lớp bên phải thứ nhất từ trên xuống có bám dính chất dịch nhầy màu nâu đỏ nghi máu; cạnh phía ngoài của lớp thứ hai từ trên xuống bên phải có vết dịch nhầy màu đỏ nghi máu; trên bề mặt của lớp thứ hai từ trên xuống bên phải bám dính nhiều chất dịch nhầy màu đỏ nghi máu; mặt ngoài của bình chứa khí cạnh bên phải của xe bám dính nhiều chất dịch nhầy màu đỏ nghi máu; mặt ngoài cạnh phía dưới bình chứa dầu bên phải của xe bám dính nhiều chất dịch nhầy màu nâu đỏ nghi máu; tâm trục bánh sau thứ 3 từ trên xuống bên phải ở phần giữa cạnh của hai lớp có bám dính nhiều chất dịch nhầy nghi máu; mặt phía dưới của chấn bèn bánh thứ hai từ trên xuống bên phải có bám dính nhiều chất dịch nhầy màu nâu đỏ nghi máu; mặt ngoài của hệ thống bình chứa lọc gió bám dính chất dịch nhầy màu đỏ nghi máu; lớp phía trong của lớp thứ hai từ trên xuống bên phải có bám dính chất dịch nhầy màu đỏ nghi máu; mặt phía trong của lớp bánh trước thứ 2 từ trên xuống có vết sạt sạch bụi bẩn.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 66/TgT ngày 18-6-2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

+ Dấu hiệu chính qua giám định: Sây sạt, rách da, bầm tím in hình vân lốp xe và dập nát cân cơ vùng đầu mặt. Vỡ phức tạp xương hộp sọ và khối xương hàm mặt, rách màng não cứng, não dập nát. Sây sạt, rách da, bầm tím tay trái, dấu hiệu gãy 1/3 giữa xương cánh tay trái và gãy hờ 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái.

+ Nguyên nhân chết: Nạn nhân Phạm Đức P tử vong do vết thương sọ não hở, não dập nát ở người có đa chấn thương nặng.

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKSKB ngày 05-10-2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 04 năm đến 05 năm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi lái xe ô tô gây tai nạn làm cháu Phạm Đức P bị tử vong đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận

tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo Phạm Văn Q tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện giao thông và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28-5-2020, Phạm Văn Q có giấy phép lái xe phù hợp điều khiển xe ô tô BKS 90C-06xxx đi trên đường quốc lộ 21A hướng đi từ tỉnh Hà Nam đi tỉnh Hòa Bình. Khi đi đến km98 trên đường quốc lộ 21A thuộc địa phận tổ 6, thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, khi đó cách đầu xe ô tô do Q điều khiển khoảng 25m thì Q thấy cháu Phạm Đức P chạy sang đường nhưng trước đó Q không bấm còi cảnh báo, đồng thời không làm chủ tốc độ, không nhường đường cho người đi bộ nên phần ba đờ sóc bên phải của xe ô tô do Q điều khiển đã đâm vào bên trái người cháu P, phần bánh xe thứ hai bên phải từ trên xuống lăn qua người cháu P làm cháu P tử vong tại chỗ.

[3] Hành vi nêu trên của Phạm Văn Q đã vi phạm khoản 4 Điều 11, khoản 2 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và vi phạm khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, vì vậy bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đã làm cháu Phạm Đức P tử vong, gây tổn thất về mặt tinh

thần cho gia đình người bị hại, do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của gia đình bị hại đã có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo, vì vậy bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phạm Văn Q có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Vì vậy, thấy không cần thiết phải cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cần cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, bị cáo Phạm Văn Q cùng chủ xe ô tô là anh Đặng Bá C đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 160.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác. Đối với thiệt hại về tài sản, anh Đặng Bá C không có yêu cầu gì, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô BKS: 90C- 06xxx là tài sản hợp pháp của anh Đặng Bá C (bị cáo Q là lái xe do anh C thuê); 01 chứng minh nhân dân, 01 sổ hộ khẩu, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Văn Đ và Trần Thị H là giấy tờ hợp pháp của vợ chồng anh Đ, chị H. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô BKS: 90C- 06xxx và giấy tờ xe cho anh Đặng Bá C, trả lại chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu, căn cước công dân cho anh Đ, chị H là phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn Q là giấy tờ chính đáng của bị cáo không liên quan đến tội phạm, các giấy tờ này hiện đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án, sau này khi án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo có yêu cầu trả lại thì có quyền đề nghị với Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng để được trả lại theo quy định của pháp luật.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Q phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án 21-10-2020.

Giao bị cáo Phạm Văn Q cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- UBND phường C, TP P;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

